**ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ TRONG GIẢNG DẠY THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ**

**Vũ Thị Hoa, Khoa Kinh tế**

**I. Đặt vấn đề**

Trong những năm gần đây, thực hiện chủ trương của đổi mới giáo dục đại học, Trường Đại học Nha Trang đã và đang triển khai mô hình đào tạo theo học chế tín chỉ. Do mục tiêu cá thể hóa việc học tập, đào tạo theo tín chỉ có đặc điểm quan trọng nhất là làm cho mỗi người học có thể học theo năng lực và điều kiện của riêng mình. Ðặc điểm này buộc người học phải sử dụng, khai thác và phát huy được tính chủ động tự học của mình, và việc học như thế đồng thời giúp người học biết cách học để tự học – tự hoàn thiện kiến thức.

Quan niệm nền tảng của đào tạo theo tín chỉ là sự tích lũy kiến thức, quá trình học là quá trình kiến thức được cóp nhặt dần dần, tích lũy đến đâu được ghi nhận đến đấy. Do đó, chương tình đào tạo theo tín chỉ chú trọng đến việc đánh giá kết quả học tập thường xuyên. Để làm được điều này sinh viên cần phải biết phải nắm vững mọi quy trình, quy định, biết tự thích nghi và có năng lực tự học cao.

Vì vậy, để phát huy hiệu quả của mô hình đào tạo theo hệ thống tín chỉ, ngoài nỗ lực từ phía nhà trường trong việc xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cấp cơ sở vật chất, cộng với sự nỗ lực của bản thân mỗi sinh viên trong việc chủ động trong học tập, “tự xây dựng cho mình kế hoạch học tập riêng, phù hợp với năng lực học tập, hoàn cảnh gia đình và sở thích cá nhân” thì sắp xếp lại hệ thống và quy trình quản lý đặc biệt là đổi mới công tác đánh giá là một việc hết sức cần thiết phải thực hiện.

**II. Những vấn đề đặt ra đối với việc đánh giá sinh viên trong đào tạo tín chỉ**

Thứ nhất, về mặt tư duy, điều quan trọng nhất trong đào tạo tín chỉ là người thầy phải chỉ ra con đường mà sinh viên sẽ phải đi, cách đi trên con đường đó, còn người sinh viên bắt buộc phải đi trên con đường đó trong suốt quá trình học một học phần. Người thầy cần đi sâu vào bản chất của các khái niệm ban đầu của từng chương, từng bài, nhắc lại những kiến thức là nền tảng để hình thành nên những khái niệm đó. Điều này sẽ làm cho sinh viên định hướng được cái mà họ phải phát triển từ những cái họ đã biết. Hãy giúp cho sinh viên hình dung ra những khái niệm ban đầu là gì? Sau đó, chỉ ra cái đích mà họ phải đi tới, cũng như cách đi thông qua những kiến thức cũ và cuối cùng, họ phải tự tìm, tự học để hiểu được vấn đề cốt lõi của học phần. Một nguyên lý quan trọng là những gì sinh viên tự làm được nên để họ tự làm, tự khám phá. Vì vậy, người thầy cần phải đưa ra những vấn đề đòi hỏi sinh viên phải đầu tư công sức và thời gian để đọc, để tìm hiểu. Nếu người thầy không đặt ra những vấn đề như vậy thì dù cố ép sinh viên họ cũng không bao giờ đọc 1 cuốn sách tham khảo nào cả.

Do đó, chương tình đào tạo theo tín chỉ chú trọng đến việc đánh giá kết quả học tập thường xuyên. Lợi ích của việc học theo hệ thống tín chỉ đối với việc tự học của sinh viên được tính bằng khả năng lao động học tập của một sinh viên trung bình cộng với khả năng tự học của sinh viên đó. Đào tạo theo hệ thống tín chỉ thực chất là cá nhân hóa quy trình đào tạo, trao quyền chủ động cho sinh viên, tạo cơ hội cho sinh viên tự xây dựng kế hoạch học tập và tự quyết định về tiến độ và tốc độ tích lũy tín chỉ một cách phù hợp với năng lực và nhu cầu cá nhân. Tuy nhiên, một thực tế hiện nay trong sinh viên mà thầy cô nào tham gia giảng dạy đêù dễ dàng nhận thấy đó là sức ì và tính thụ động của sinh viên còn rất lớn. Hoạt động tự học vẫn còn mang tính hình thức, đối phó với các bài kiểm tra. Theo khảo sát trong sinh viên ở một số lớp, hầu hết các sinh viên được hỏi cho rằng tính chủ động trong học tập của sinh viên thấp. Đa số ý kiến cho rằng sinh viên không có thói quen tự học, chuẩn bị bài trước khi đến lớp. Đa phần sinh viên đợi đến khi thi mới học. Như vậy, rõ ràng nếu giảng viên nỗ lực để sinh viên tự học, học ngay từ đầu và đưa ra các phương pháp giảng dạy hướng tới mục tiêu này trong khi sinh viên thì cứ nhởn nhơ, lười học, trốn học… thì không thể có kết quả tốt.

Từ những phân tích trên ta thấy một điều đáng quan tâm là đổi mới phương pháp dạy đại học phải đi đôi với việc đổi mới cách thức đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Trước đây cánh thức đánh giá kết quả học tập của sinh viên chỉ chú trọng vào kết quả kỳ thi cuối khóa và việc đánh giá chỉ chú trọng đến kiến thức chứ chưa chú trọng đến việc phát huy tư duy, khả năng sáng tạo, khả năng làm việc nhóm, ..Trong bối cảnh mới, với việc đổi mới phương pháp dạy học, việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên cần thiết phải đổi mới theo hướng nhà trường và giảng viên có thể sử dụng các loại kiểm tra khác nhau trong đánh giá quá trình đã được sử dụng ở các đại học nước ngoài như kiểm tra ngắn, kiểm tra đột xuất, bài tập làm ở nhà, dự án hay đồ án thiết kế, báo cáo nghiên cứu khoa học, tiểu luận, thi giữa học kỳ... Về nội dung thì các bài kiểm tra đánh giá này nên được tăng cường các phần thuộc loại nhận thức bậc cao trong bảng xếp loại Bloom như: áp dụng, phân tích, tổng hợp, và thẩm định. Cách kiểm tra đánh giá này sẽ làm cho sinh viên chú ý việc suy luận, nghiên cứu, phân tích giải quyết vấn đề một cách thường xuyên trong quá trình học tập, và sẽ chấm dứt tình trạng học vẹt, học tủ, hay dùng phao để gian lận thi cử. Khi đó giảng viên sẽ khuyến khích sinh viên tham khảo nhiều tài liệu khi làm bài ở nhà, có thể cho sinh viên hợp tác theo nhóm, và có thể cho sinh viên sử dụng tài liệu trong các kỳ kiểm tra đó.

Thứ 2, nhìn lại công tác thi cử trong thời gian qua tại Trường ta, chúng ta thấy còn nhiều khó khăn có thể kể ra như sau:

* Nhà trường thường tổ chức thi theo đợt (thường là 2 tuần cuối của học kỳ 16 tuần) trong khi quá trình học tập của sinh viên thường chỉ kéo dài 11 tuần (45 tiết, mỗi tuần 4 tiết). Vậy có nghĩa là sau khi học xong hơn một tháng sinh viên mới thi, như vậy các kiến thức tích lũy trong quá trình học sẽ bị rơi rớt ít nhiều.
* Trong công tác thi cử, theo quy định của Nhà Trường, giáo viên giảng dạy (Bộ môn) tự tổ chức thi nhưng do khó khăn về nhân sự, phòng học nên thường phải huy động từ các Bộ môn khác trong Khoa, thậm chí cả các khoa khác và đã có một số sai sót xảy ra như tình trạng sinh viên thi hộ, cán bộ coi thi không nghiêm túc… Một thực tế khác chúng ta cũng dễ thấy là khi chính giảng viên giảng dạy là người coi thi thì sinh viên rất nghiêm túc (1 giáo viên làm việc hiệu quả hơn 2 giám thị).
* Công tác quản lý đề thi, bài thi, hậu cần thi cử khá phức tạp

**III. Phương pháp đánh giá theo quá trình.**

Trường ta đã thực hiện việc đào tạo theo hình thức tín chỉ, nên chăng chúng ta thực hiện đánh giá theo quá trình, ví dụ một môn học có 3 tín chỉ, sau mỗi tín chỉ giáo viên có thể đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Tùy vào từng giáo viên và đặc trưng môn học để có thể lựa chọn các hình thức đánh giá như cho làm bài kiểm tra viết, vấn đáp, bài tập, tiểu luận,…. Nếu 3 lần đánh giá mà đạt yêu cầu thì có thể không cần phải tổ chức thi kết thúc môn nữa (điểm của học phần là điểm TB cộng của 3 lần đánh giá). Nhà trường nên quy định là sinh viên phải đạt kết quả ít nhất là 2/3 số lần kiểm tra, đánh giá và điểm TB cộng của 3 lần đánh giá phải đạt từ 5 điểm trở lên thì mới công nhận đạt yêu cầu. Để thực hiện đánh giá được tốt chúng ta nên giao quyền tự chủ và tự chiệu trách nhiệm cho giáo viên thực hiện việc đánh giá này. Sau khi đánh giá xong, giáo viên nộp kết quả về cho Phòng Đào tạo hoặc phòng ĐBCL&KT.  Phòng ban chức năng chỉ nên thực công tác kiểm tra, giám sát và đặc biệt là công tác hậu kiểm để hướng giảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Nếu làm được như vậy thì các khó khăn trong công tác đánh giá sinh viên nêu ra ở trên sẽ được khắc phục. Cụ thể, sinh viên sẽ phải xác định ngay động cơ học tập và học ngay từ đầu. Công tác tổ chức thi cử được đơn giản hóa và mang lại hiệu quả cao, tiết kiệm cơ sở vật chất, nhân lực cho Nhà trường.

**IV. Kết luận & khuyến nghị**

**IV.1. Kết luận**

Đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập của sinh viên là việc làm quan trọng và thiết thực để khắc phục các hạn chế trong công tác thi cử (vốn được thiết kế theo phương thức đào tạo niên chế). Đây là một yêu cầu khách quan của thực tế vừa là động lực phát triển, đòi hỏi mỗi thầy giáo nhận thức sâu sắc được vai trò và trách nhiệm tích cực tham gia vào quá trình đổi mới ở đại học, đòi hỏi sinh viên phải thay đổi vai trò, cách học cho phù hợp. Nó cũng đặt ra cho những nhà quản lý những yêu cầu mới trong việc trang bị cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy học, đánh giá xếp loại sinh viên, giảng viên,… Đây là nghĩa vụ, trách nhiệm và cũng chính là lương tâm của của mỗi chúng ta trước những thử thách to lớn trong công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước.

**IV.2. Khuyến nghị**

Đổi mới công tác đánh giá là một trong những việc cần làm để nâng cao chất lượng đào tạo theo tín chỉ. Để hoạt động này đạt hiệu quả cao không thể thiếu các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất: phòng học, trang thiết bị học tập, nguồn học liệu… Trong đó hệ thống nguồn học liệu đầy đủ về số lượng, phong phú về nội dung và chuẩn mực về chất lượng là một yêu cầu không thể thiếu trong hoạt động tự học của sinh viên. Do đó, Nhà trường cần có kế hoạch để không ngừng cải thiện điều kiện cơ sở vật chất của mình như:

- Củng cố, nâng cấp, mở rộng hệ thống âm thanh, ánh sáng, máy chiếu, bàn ghế, phòng học, thư viện; bám sát yêu cầu cúa các đề cương môn học để chuẩn bị các học liệu được coi là bắt buộc ghi trong đề cương môn học.

- Tăng cường khả năng khai thác các tiện ích của mạng nội bộ, mở rộng nguồn tư liệu điện tử, thiết bị dạy học… bằng cách ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin hiện đại.

Ngoài các điều kiện về cơ sở vật chất, khi xem xét các điều kiện phục vụ hoạt động tự học, các nhà quản lý cũng cần quan tâm tới các điều kiện phục vụ, thái độ phục vụ sinh viên của các bộ phận chuyên trách, các chính sách hỗ trợ của nhà trường để tạo cho sinh viên một môi trường học tập tốt nhất.

-Giảm lượng sinh viên trên lớp đối với các ngành Kinh tế và Kế toán tài chính để đảm bảo chất lượng học tập theo hệ thống tín chỉ.

**Tài liệu tham khảo**

Diễn đàn đổi mới phương pháp giảng dạy-đánh giá và quản lý đại học http://ntu.edu.vn/phongban/chatluongdt/default.aspx

Luật sửa đổi bổ sung Luật Giáo dục nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2009 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2009, ban hành ngày 04 tháng 12 năm 2009.

Quy chế đào tạo  đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Ban hành theo quyết định số 43/2007/QĐBGDĐT ngày 15/8/2007 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.